TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PY** **TỈNH TN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HSST
Ngày 10 – 02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PY, TỈNH TN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Cần
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải
2. Bà Vũ Thị Luyến

Thư ký phiên tòa: Ông H5 Xuân Lộc, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh TN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh TN tham gia phiên toà: Ông Ngô Quốc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2020, tại Hội trường xét xử - Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã PY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 180/2019/TLST-HS, ngày 17 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2019/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn T1 D1, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 19/12/2001; tại: TN (Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 9 tháng 29 ngày)

Nơi cư trú: Tổ dân phố NG, phường CĐ, thành phố SC, tỉnh TN; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Nguyễn Khắc T1, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị D1, sinh năm 1982; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú tại: Tổ dân phố NG, phường CĐ, thành phố SC, tỉnh TN(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo*:
1. Ông Nguyễn Khắc T1, sinh năm 1982 (có mặt)
Nơi cư trú: Tổ dân phố NG, phường CĐ, thành phố SC, tỉnh TN.
2. Bà Nguyễn Thị D1, sinh năm 1982 (có mặt)
Nơi cư trú: Tổ dân phố NG, phường CĐ, thành phố SC, tỉnh TN.
- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*
Anh Nguyễn Quang Th, sinh năm 2002 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Xóm TT, xã TQ, thành phố SC, tỉnh TN.

Người đại diện hợp pháp: Bà D1 Thị O, sinh năm 1974(vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm TT, xã TQ, thành phố SC, tỉnh TN

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đỗ Trung H4, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố HT, phường Th Lợi, thành phố SC, tỉnh TN.

2. Anh Đỗ Việt H5, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố HT, phường Th Lợi, thành phố SC, tỉnh TN.

- *Người đại diện hợp pháp cho người làm chứng*: Ông Đỗ Văn O, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố HT, phường Th Lợi, thành phố SC, tỉnh TN.

- *Người chứng kiến*: Anh Trần Văn L3, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã k, huyện pb, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 18/10/2019, tổ công tác Công an xã HJT, thị xã PY tiến hành làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Yên Mễ, xã HJT, PY thì phát hiện Nguyễn T1 D1 (Sinh ngày 19/12/2001) điều khiển máy điện màu đen, mang BKS 20AA-028.89 chở phía sau là Đỗ Trung H4 (Sinh ngày 28/12/2003; trú tại: tổ dân phố HT, phường Th Lợi, SC, TN) đang ôm giữ ở phía giữa yên xe 01 thùng cattông, bên trong chứa 10 khối hộp hình vuông, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, có chữ nước ngoài (theo D1 và H4 khai là pháo nổ, mang đi để bán kiếm lời). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, tạm giữ chiếc xe mô tô cùng 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A50 của D1 và 01 điện thoại Xiaomi Redmi Note 7 của H4, sau đó bàn giao hồ sơ cùng đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã PY để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 19/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã PY đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định trọng lượng vật chứng nghi là pháo thu giữ của D1 và H4 có trọng lượng là 14,8kg. Tiến hành lấy ngẫu nhiên 01 hộp vuông (có trọng lượng 1,4kg) làm mẫu (ký hiệu M) trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 1398/KL-PC09 ngày 25/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, đã kết luận: *"01 khối hộp có kích thước (14,5x14,5x14,5)cm, bên ngoài bọc giấy màu đỏ, có in nhiều hoa văn và chữ nước ngoài, trong hộp có 36 ống hình trụ tròn, mỗi ống có đường kính 2,4cm, dài 14,5cm, được niêm phong theo quy định của pháp luật ký hiệu M là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).*

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn T1 D1 và các đối tượng đã khai nhận: Nguồn gốc số pháo trên là do Nguyễn T1 D1, Đỗ Trung H4 cùng với anh trai song sinh của H4 là Đỗ Việt H5 góp tiền mua của một đối tượng không rõ tên, tên, tuổi, địa chỉ thông qua mạng xã hội Facebook vào ngày 17/10/2019 hết số tiền là 4.800.000 đồng. Sau khi mua được số pháo trên, Đỗ Việt H5 và Đỗ Trung H4 đã đem đến nhà của Trần Văn Khôi, sinh năm 1996, địa chỉ: Xóm Chùa 2, xã Đắc Sơn, thị xã PY cất giấu. Đến tối ngày 18/10/2019 các đối tượng đã mang số pháo trên đi bán thị bị tổ công tác của công án xã HJT phát hiện, lập biên bản phạm pháp quả tang như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSPY, ngày 13/12/2019 Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh TN đã truy tố bị cáo Nguyễn T1 D1 về tội ***"Buôn bán hàng cấm"*** theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã PY thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 05/CT-VKSPY, ngày 13/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 90, Điều 91, Điều 101 của BLHS:

Xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 13,4kg pháo được niêm phong trong thùng catton, ký hiệu "***K***", hiện đang lưu giữ tại kho của Ban chỉ huy quân sự thị xã PY.

Ngoài ra còn đề nghị về phần án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đề nghị áp dụng. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xét xem cho được lượng khoan hồng và cho cải tạo tại địa phương để sớm hòa nhập cộng đồng, thành người có ích cho xã hội.

Đại diện hợp pháp cho bị cáo là ông Nguyễn Khắc T1 và bà Nguyễn Thị D1 cũng không tranh luận với quan điểm đề nghị của đại diện viện kiểm sát, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên

khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc kH4 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn T1 D1 tại phiên toà hôm nay là khách quan phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do hám lời, Nguyễn T1 D1 cùng với Đỗ Trung H4 và Đỗ Việt H5 đã bàn bạc, góp tiền mua của một đối tượng không quen biết thông qua mạng xã hội Facebook 14,8kg pháo để bán kiếm lời, đến khoảng 21 giờ ngày 18/10/2019 Nguyễn T1 D1, Đỗ Trung H4 và Đỗ Việt H5 đem số pháo trên đến khu vực xóm Yên Mễ, xã HJT, thị xã PY, tỉnh TN để bán cho một đối tượng (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ) thì bị Tổ công tác của Công an xã HJT bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Nguyễn T1 D1 là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước và đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 05/VKSPY ngày 13/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

Điều 190 của Bộ luật hình sự quy định:

Điều 190. Tội… buôn bán hàng cấm

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 310 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

……

c) .. buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm".

[3]. Xét hành vi do bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, nên cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Tổ dân phố NG, phường CĐ, thành phố SC, từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 11/12 thì nghỉ học ở nhà. Từ

năm 2017 đến nay bị cáo theo học nghề tại Trường cao đẳng công nghiệp Việt Đức, thành phố SC; bản thân chưa có tiền án, tiền sự - Bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự ;

Ngoài ra: Bị cáo có ông là ông Nguyễn Văn Chiến thương binh hạng 3/4 và được nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến, nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, HĐXX thấy rằng: Mặc dù hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện thuộc loại tội nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước. Tuy nhiên khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và là người có nhân thân tốt; hiện bị cáo đang theo học nghề tại Trường cao đẳng công nghiệp Việt Đức. Nên cần áp dụng chính sách hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra hỏi xã hội một thời gian, cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương để bị cáo có cơ hội được tiếp tục học tập, tu dưỡng trở thành người có ích cho xã hội vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 của Bộ luật hình sự thì *"4.Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm"*. Tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi, nên theo quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Liên quan đến vụ án này còn có các đối tượng:

- Đối tượng Đỗ Trung H4 và Đỗ Việt H5 đã có hành vi bàn bạc cùng góp tiền và buôn bán hàng cấm cùng với Nguyễn T1 D1, nhưng do Đỗ Trung H4 và Đỗ Việt H5 đều sinh ngày 28/12/2003, tính đến ngày thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm H4 và H5 mới được 15 tuổi 09 tháng 20 ngày. Do vậy theo quy định tại Điều 12 của Bộ luật hình sự, về tuổi chịu trách nhiệm hình sự: Đỗ Trung H4 và Đỗ Việt H5 không phải chịu trách nhiệm hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã PY đã ra quyết định xử phạt hành chính là thỏa đáng.

- Đối tượng đã có hành vi bán và nhận mua pháo của D1, H4, H5 , quá trình điều tra cơ quan công an đã xác minh, nhưng không xác định được tên, tuổi địa chỉ của các đối tượng này nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với Trần Văn Khôi: Theo Đỗ Trung H4 và Đỗ Việt H5 khai sau khi mua được số pháo trên có đem đến nhà Trần Văn Khôi để cất dấu, tuy nhiên Khôi không biết đó là hàng cấm (pháo), nên cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã PY đã không xử lý đối với Khôi là thỏa đáng.

[7]. Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra có thu giữ 01 chiếc xe máy điện màu đen, BKS 20AA-028.89 cùng 01 điện thoại SamSung Galaxy 50 của Nguyễn T1 D1; 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 7 của Đỗ Trung H4 Quá trình điều tra xác định những tài sản nêu trên không phải của D1 và H4 và không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng: Trả lại cho chủ sở là phù hợp.

Vật chứng còn lại là: 01 thùng giấy Catton được niêm phong bên trong chứa 13,4kg pháo, hiện tạm gửi vào kho quản lý của Ban Chỉ huy quân sự thị xã PY được xác định là hàng cấm lưu thông nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về chi phí tố tụng: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của họ được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn T1 D1 phạm tội: "Buôn bán hàng cấm"

2. Về hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Nguyễn T1 D1 12 (*mười hai*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (*hai mươi bốn*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương là UBND phường CĐ, thành phố SC, tỉnh TN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường CĐ, thành phố SC trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 thùng giấy Catton bên trong chứa 13,4kg pháo, hiện tạm gửi tại kho của Ban Chỉ huy quân sự thị xã PY. Giao cho công an thị xã PY

đưa số vật chứng trên đến cơ quan Chi cục thi hành án dân sự thị xã PY để xử lý tiêu hủy theo quy định.

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của họ có quyền kháng cáo bản án bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thị xã PY;
- Sở Tư pháp tỉnh TN
- Công an thị xã PY;
- Chi cục THADS thị xã PY;
- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
Người đại diện hợp pháp;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Cần